TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T
THÀNH PHỐ H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hnh phúc

Bản án số: 48/2023/HSST
Ngày: 26 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Hoàng L

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Phan Thị Diệu H
2/ Bà Trương Hồng P

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kiều O – Thư ký Tòa án nhân dân quận T, Thành phố H

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố H tham gia phiên toà: Bà Phan Ngọc M – Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 40/2023/HSST ngày 30 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Ngô Hoàng S; sinh năm: 1992, tại: K; trú tại: Ấp D, xã ĐH, huyện C, tỉnh T; chỗ ở: Không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 09/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Hùng Q, sinh năm 1968; và bà Phạm Thị H, sinh năm 1975; vợ, con: Chưa có; nhân thân: Ngày 25/11/2022, bị Tòa án nhân dân quận T, Thành phố H áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng, ngày 16/02/2023, Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 ra Quyết định tạm đình chỉ thi hành, tiền sự, tiền án: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/02/2023 - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị Hi:

1/ Anh Thạch Đ, sinh năm: 1990; trú tại: 237/8 đường ĐNT, Phường 6, Quận B, Thành phố H – Vắng mặt.

2/ Anh Lê Văn M, sinh năm 1986; trú tại: 52 đường PBP, Phường 12, quận T, Thành phố H – Có đơn xin vắng mặt.

3/ Anh Nguyễn Bạch Minh T, sinh năm: 1999; trú tại: 258/58/24 đường HHL, phường AL, quận B, Thành phố H – Có đơn xin vắng mặt.

4/ Anh Trần Minh H, sinh năm: 1981, trú tại: Nhà không số (Kế nhà A5/25P) đường LTN, tổ 15, Ấp 1, xã V, huyện BC, Thành phố H – Vắng mặt.

5/ Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1979, trú tại: 18/2A đường số 21, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, Thành phố H – Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Trương Ngọc P, sinh năm 1990; trú tại: A7/15L Liên Ấp 234, xã VLA, huyện BC, Thành phố H – Vắng mặt.

2/ Chị Trần Phạm Nhật H, sinh năm: 2003; trú tại: 47/1 đường NHT, phường TT, quận T, Thành phố H – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên Ngô Hoàng S nảy sinh ý định mua quần Jeans giá rẻ rồi giả vờ đặt giao hàng qua các tài xế xe công nghệ cho một người không có thật để chiếm đoạt số tiền ứng trước của các tài xế giao hàng.

Vào ngày 09/9/2022, S đã mua 05 quần Jeans lững màu xanh giá 280.000 đồng/cái tại thành phố H, tỉnh Đ rồi đến Thành phố H để thực hiện hành vi lừa đảo như trên. Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 10/9/2022, S thuê xe công nghệ Grab đến địa chỉ số 29D đường DVD, phường S, quận T để mua gà ủ muối. Trong lúc chờ nhận gà, S hỏi mượn điện thoại di động của chị Trần Phạm Nhật H để vào ứng dụng đặt giao hàng thì chị H nói để chị H bấm đặt hàng giúp nên S tự nghĩ ra tên người nhận hàng tên B, số điện thoại 0973289537, địa chỉ số 126 đường NVĐ, Phường 7, quận BT, đồng thời nói với chị H điền vào phần thu COD là 500.000 đồng. Khoảng 03 phút sau, anh D (là tài xế công nghệ Be Group, tên đăng ký trong ứng dụng là Trương Ngọc P) điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius đến số 29D đường DVD để nhận đơn hàng là 01 quần Jeans lững màu xanh bỏ vào trong túi nilon màu trắng và anh D đưa cho S số tiền 500.000 đồng. Sau đó, S tiếp tục hỏi mượn điện thoại của chị H để đặt ứng dụng giao hàng thì chị H đồng ý. Với phương thức thủ đoạn như trên, S tiếp tục đặt xe để giao hàng và chiếm đoạt tiền từ nhiều tài xế khác cụ thể:

- Đặt xe của anh Nguyễn Văn C (tài xế xe công nghệ Be Group) giao cho người tên Bảo tại địa chỉ 128 đường HH, phường H , quận T và S chiếm đoạt số tiền ứng trước là 500.000 đồng.
- Đặt xe của anh Trần Minh H (tài xế xe công nghệ Grap) giao cho người tên B tại địa chỉ 126 đường NVL, Phường 17, quận G và S chiếm đoạt số tiền ứng trước là 500.000 đồng.
- Đặt xe của anh Nguyễn Bạch Minh T (tài xế xe công nghệ Be Group) giao cho người tên B tại địa chỉ 126 đường NTL, Phường 12, quận BT và S chiếm đoạt số tiền ứng trước là 500.000 đồng.
- Đặt xe của anh Lê Văn M (tài xế xe công nghệ Be Group) giao cho người tên Bảo tại địa chỉ số 124/39 đường TX 33, phường TX, Quận X và S chiếm đoạt số tiền ứng trước là 500.000 đồng.

Sau đó, anh D, anh C, anh H, anh T và anh M lần lượt gọi điện thoại cho chị H và nói không có người nhận, chị H nghi ngờ S lừa đảo nên báo với anh Ngô Đức N là chủ hiệu gà ủ muối giữ S lại giao Công an phường SK xử lý.

Do S sử dụng ma túy nên ngày 25/11/2022, Tòa án nhân dân quận T áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đến ngày 16/02/2023, Cơ sở cai nghiện may túy số 1 ra Quyết định tạm đình chỉ thi hành để chấp hành Lệnh bắt bị can để tạm giam của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T.

Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKSQ.TP ngày 28 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân quận T đã truy tố bị cáo Ngô Hoàng S về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên Tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm về tội danh và điều khoản mà cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Ngô Hoàng S từ 09 tháng đến 01 năm tù giam.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý phần trách nhiệm dân sự và vật chứng.

- Bị cáo Ngô Hoàng S đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án được tóm tắt như trên, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị Hi, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định:

Do không có nghề nghiệp và nơi ở ổn định nên để có tiền tiêu xài cá nhân, Ngô Hoàng S đã dùng thủ đoạn gian dối là mua quần Jeans giá rẻ rồi giả vờ đặt giao hàng qua các tài xế xe công nghệ cho một người không có thật để chiếm đoạt số tiền ứng trước của các tài xế giao hàng cụ thể như sau:

- Đặt xe của anh Nguyễn Văn C (tài xế xe công nghệ Be Group) giao cho người tên Bảo tại địa chỉ 128 đường HB, phường HT, quận T và S chiếm đoạt số tiền ứng trước là 500.000 đồng.

- Đặt xe của anh Trần Minh H (tài xế xe công nghệ Grap) giao cho người tên Bảo tại địa chỉ 126 đường NVL, Phường 17, quận G và S chiếm đoạt số tiền ứng trước là 500.000 đồng.

- Đặt xe của anh Nguyễn Bạch Minh T (tài xế xe công nghệ Be Group) giao cho người tên Bảo tại địa chỉ 126 đường NTL, Phường 12, quận BT và S chiếm đoạt số tiền ứng trước là 500.000 đồng.

- Đặt xe của anh Lê Văn M (tài xế xe công nghệ Be Group) giao cho người tên Bảo tại địa chỉ số 124/39 đường TX 33, phường TX, Quận 12 và S chiếm đoạt số tiền ứng trước là 500.000 đồng.

Vì vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Ngô Hoàng S phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối để bị Hi giao tài sản nhằm chiếm đoạt tiêu xài cá nhân, mặc dù bị cáo chiếm đoạt của mỗi bị H với số tiền dưới hai triệu đồng nhưng bị cáo thực hiện các hành vi lừa đảo liên tục, kế tiếp nhau về mặt thời gian nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng số tiền chiếm đoạt của các bị H là 2.500.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận T truy tố bị cáo Ngô Hoàng S theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài một cách dễ dàng nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên bị cáo đã cố ý phạm tội.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, vào ngày 25/11/2022, bị Tòa án nhân dân quận T, Thành phố H áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng, ngày 16/02/2023, Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 ra Quyết định tạm đình chỉ thi hành, đây là tình tiết cần lưu ý xem xét khi lượng hình.

[5] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm khắc, mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, cũng xem xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo chiếm đoạt của các bị hại anh Đ, anh Lê Văn M, anh Nguyễn Bạch Minh T, anh Trần Minh H, anh Nguyễn Văn C, mỗi bị hại số tiền 500.000 đồng. Mỗi bị hại yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 500.000 đồng. Trong quá trình điều tra có thu giữ của bị cáo S số

tiền 2.700.000 đồng, trong đó có số tiền 2.500.000 đồng bị cáo chiếm đoạt của các bị hại. Do đó, trả lại số tiền 2.500.000 đồng (thu giữ theo Phiếu nhập kho vật chứng số 45/PNK ngày 10/3/2023) cho các bị hại anh D, anh Lê Văn M, anh Nguyễn Bạch Minh T, anh Trần Minh H, anh Nguyễn Văn C. Cụ thể mỗi bị Hi số tiền 500.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Số tiền 2.700.000 đồng, trong đó có số tiền 200.000 đồng là số tiền hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Riêng số tiền 2.500.000 đồng là tiền S chiếm đoạt của các bị Hi, số tiền này trả cho các bị Hi như đã nhận định ở phần trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không tiếp tục xử lý.

- 05 chiếc quần Jeans lững màu xanh, bị cáo sử dụng làm phương tiện pHm tội và 01 áo khoác dài tay màu xám, hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Án phí: Bị cáo Ngô Hoàng S phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo qui định pháp luật.

Đối với chị Trần Phạm Nhật H, khi cho bị cáo S mượn điện thoại, chị H không biết S mượn điện thoại để lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên không có cơ sở xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Ngô Hoàng S phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

[2] Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Ngô Hoàng S 01 (một) năm tù giam.
Thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 02 năm 2023.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Giao số tiền 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng thu giữ của bị cáo S (theo Phiếu nhập kho vật chứng số 45/PNK ngày 10/3/2023) cho các bị Hi anh Thạch Đ, anh Lê Văn M, anh Nguyễn Bạch Minh T, anh Trần Minh H, anh Nguyễn Văn C để thi hành khoản tiền các bị Hi yêu cầu bị cáo S bồi thường. Cụ thể, giao mỗi bị Hi số tiền là 500.000 (năm trăm nghìn) đồng.

[4] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 05 (năm) chiếc quần Jeans lững màu xanh và 01 (một) áo khoác dài tay màu xám.

- Trả cho bị cáo S số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng

(Vật chứng hiện đang nhập kho theo Phiếu nhập kho vật chứng số 45/PNK ngày 10/3/2023 của Công an quận T).

[5] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Ngô Hoàng S nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân Thành phố H. Bị Hi; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND TP. H;
- VKS Q.T**;**
- THA quận T;
- Trại tạm giam
Chí H (Cơ sở T30);
- Công an Q.T;
- Công an TP. H;
- Sở Tư pháp TP. H;
- Lưu: hồ sơ.

Lê Viết Hoàng L